TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:**01**/2022/HNGĐ - ST
Ngày: 20/01/2022
V/v: Ly hôn giữa Chị X và anh Th

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Phan Quang Sơn .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Huy Hiển

2. Ông Vũ Văn Hòa

- *Thư ký phiên toà*: Bà Phạm Thị An - cán bộ TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 về ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01 ngày 04 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1984 (Có mặt)

Đăng ký HKTT: xóm Đông Hội, xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Khối 5, Phường Quán Bàu, Thành Phố Vinh, Nghệ An

- Bị đơn: Anh Lê Huy Th, sinh năm 1981 (Có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: xóm Đông Hội, xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 08 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Th tự do tìm hiểu và đi đến đăng ký kết hôn vào ngày 29 tháng 4 năm 2009 tại UBND xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống với nhau, anh Thành là người sống không có trách nhiệm với gia đình nên thường xảy ra mâu thuẫn, lục đục do vậy hai người chỉ sống hạnh phúc với nhau từ năm 2009 cho đến năm 2013, từ năm 2015 đến nay sống ly thân, không còn tình

cảm. Nay chị Xuân không còn quan tâm hay còn tình cảm gì với chồng nữa nên chị đề nghị được giải quyết ly hôn với anh Th.

Về quan hệ nuôi con chung: chị và anh Th có 02 con chung là Lê Thị Minh A, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2010 và Lê Nguyễn Minh Băng sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012. Nếu ly hôn Chị X có nguyện vọng nuôi cả hai con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị X đã nộp tạm ứng án phí và Chị X xin chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Bị đơn là anh Lê Huy Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, anh Th đã nhận được các thông báo của Tòa án, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh phức tạp cũng như đang đi làm ăn xa nên anh Th có đơn xin được vắng mặt tại các buổi hòa giải, công khai chứng cứ, tài liệu cũng như vắng mặt tại phiên tòa. Về tình cảm anh Th đồng ý ly hôn với Chị X nguyên nhân theo anh Th là do hai người ly thân đã lâu nay không còn tình cảm nên khó hàn gắn. Về con chung anh Th và Chị X có 02 con chung là Lê Thị Minh A, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2010 và Lê Nguyễn Minh Băng sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012, hiện tại 02 con chung đang ở với Chị X nên nếu giải quyết ly hôn anh Th cũng đồng ý để hai con chung của vợ chồng cho Chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và anh xin hoãn cấp dưỡng nuôi con vì đang khó khăn về kinh tế.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ quy định của pháp luật. Qúa trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật. Vì bị đơn có đơn xin vắng mặt nên cần áp dụng quy định của pháp luật về sự vắng mặt của đương sự để giải quyết vụ án. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho Chị Nguyễn Thị X được ly hôn với anh Lê Huy Th. Chị X và anh Th có 02 con chung là Lê Thị Minh A, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2010 và Lê Nguyễn Minh Băng sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012 cần giao 02 con chung cho Chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của các con cũng như ý kiến của anh Th. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Th do Chị X chưa yêu cầu. Về chia tài sản chung, do đương sự không yêu cầu nên không giải quyết. Về án phí, buộc đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa Chị Nguyễn Thị X và anh Lê Huy Th là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp, hai người có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Hội, huyện Nghĩa Đàn vào ngày 29 tháng 4 năm 2009. Theo xác nhận tại địa phương giữa Chị X và anh Th có mâu thuẫn với nhau từ lâu, không có tiếng nói chung, không tôn trọng nhau và không còn quan tâm chăm sóc đến nhau từ năm 2015 cho đến nay, mỗi người sống một nơi. Mâu thuẫn như vậy là trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của Chị X là cho Chị X được ly hôn anh Th.

[2] Về nuôi con chung: Chị X và anh Th có 02 con chung là Lê Thị Minh A, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2010 và Lê Nguyễn Minh Băng sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012. Hiện nay các con đang ở với Chị X và theo nguyện vọng của các con muốn được ở với mẹ nên cần chấp nhận nguyện vọng này. Chị X không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[3] Về chia tài sản chung: Chị X và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: áp dụng điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc đương sự phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điều 35, khoản 4 Điều 147, các Điều 266, 271, 273, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51, điều 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 xử:

1.Về hôn nhân: Cho Chị Nguyễn Thị X được ly hôn anh Lê Huy Th.

2. Về nuôi con chung: Giao cho Chị Nguyễn Thị X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Lê Thị Minh A, sinh ngày 09 tháng 6 năm 2010 và Lê Nguyễn Minh Băng sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Th do Chị X chưa yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở. Khi có lý do chính đáng thì có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3.Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị X đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005587 ngày 10 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghĩa Hội, h Nghĩa Đàn;
(Nơi thực hiện ĐKKH);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quang Sơn